

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày: 30-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Dung

Ông Vũ Hữu Tiến

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Cường-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2023/TLST - HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đặng Thị P (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1958 tại tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ A, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Vũ H (đã chết) và bà Phạm Thị V, sinh năm 1939; Chồng: Trần Đình Th, sinh năm 1957; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/9/2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2023, tạm giam từ ngày 17/6/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay (Có mặt).

2. Nguyễn Thị T (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1964 tại tỉnh Hà Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị C (đã chết); Chồng: Nguyễn Mạnh L (đã chết); Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu từ ngày 23/8/2023 cho đến nay (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1991 - Trú tại: Tổ A, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

2. Ông Trần Đình Th, sinh năm 1957 - Trú tại: Tổ A, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- *Những người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1997 - Trú tại: Tổ C, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

2. Ông Hàng A S, sinh năm 1994 - Trú tại: Bản C, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

3. Ông Giàng A T1, sinh năm 1988 - Trú tại: Bản S, xã SP, thành phố L, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lợi dụng việc ký hợp đồng ghi lô tô, xổ số Nhà nước với Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Lai Châu, Đặng Thị P đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước cho những người chơi có nhu cầu rồi tự ôm và trả thưởng cho khách. Hình thức đánh bạc là sử dụng tài khoản Zalo, hoặc qua tin nhắn SMS để liên lạc nhận tin nhắn mua bán số lô, số đề trái quy định. P ghi 01 điểm lô giá từ 22.000 đồng đến 23.000 đồng, còn số đề, lô xiên ghi bằng 70% số tiền thực đánh, sau đó lấy kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày để đối chiếu thắng - thua, trong đó: Số lô điểm được đối chiếu với hai số cuối của 27 giải, nếu trùng số đã mua thì người chơi trúng thưởng và được trả một điểm lô bằng 80.000 đồng, nếu số đó trùng nhiều lần thì được trả tương ứng với số lần trúng thưởng; Số đề được đối chiếu với hai số cuối của giải đặc biệt, nếu trùng số đã mua thì người chơi trúng thưởng và được trả gấp 70 lần số tiền đánh; Số lô xiên hai trúng thưởng được trả gấp 10 lần số tiền đánh; Số lô xiên ba trúng thưởng được trả gấp 40 lần và số lô xiên bốn trúng thưởng được trả gấp 100 lần số tiền đánh.

Từ tháng 7/2022 đến tháng 6/2023, Đặng Thị P thực hiện hành vi đánh bạc 03 lần dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái quy định Nhà nước, cụ thể như sau:

Đánh bạc với Nguyễn Thị T:

Lần thứ nhất: Ngày 21/7/2022, thông qua tài khoản Zalo, Nguyễn Thị T nhắn tin cho Đặng Thị P mua 12 số lô, 01 số lô xiên bốn, 10 số đề với tổng số tiền là 5.730.000 đồng, cụ thể: Mua tổng 245 điểm lô x 22.000 đồng/điểm = 5.390.000 đồng; Mua lô xiên bốn, số đề với tổng số tiền là 340.000 đồng.

Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 21/7/2022, Nguyễn Thị T trúng thưởng các số lô 31 = 20 điểm (lặp lại 03 lần tương ứng với 60 điểm), số lô 93 = 25 điểm, số lô 83 = 65 điểm, tổng trúng thưởng là 150 điểm lô x 80.000 đồng/điểm = 12.000.000 đồng.

Do đó, tổng số tiền Nguyễn Thị T đánh bạc với Đặng Thị P ngày 21/7/2022 là: 5.730.000 đồng + 12.000.000 đồng = 17.730.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 22/7/2022, thông qua tài khoản Zalo, Nguyễn Thị T nhắn tin cho Đặng Thị P mua 16 số lô, 01 số lô xiên ba, 02 số đề với tổng số tiền là 6.540.000 đồng, cụ thể: Mua tổng 290 điểm lô x 22.000 đồng/điểm = 6.380.000 đồng; Mua lô xiên ba, số đề với tổng số tiền là 160.000 đồng.

Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 22/7/2022, Nguyễn Thị T trúng thưởng các số lô 14 = 30 điểm, số lô 26 = 10 điểm (lặp lại 02 lần tương ứng với 20 điểm), số lô 32 = 30 điểm, số lô 82 = 75 điểm, số lô 40 = 05 điểm, tổng trúng thưởng là 160 điểm lô x 80.000 đồng/điểm = 12.800.000 đồng.

Do đó, tổng số tiền Nguyễn Thị T đánh bạc với Đặng Thị P ngày 22/7/2022 là: 6.540.000 đồng + 12.800.000 đồng = 19.340.000 đồng.

Như vậy, Nguyễn Thị T 02 lần đánh bạc với Đặng Thị P với tổng số tiền là 37.070.000 đồng. Số tiền đánh bạc, trúng bạc các bị cáo đã thanh toán hết cho nhau.

Đánh bạc với Hàng A S và Giàng A T1:

Ngày 08/6/2023, Giàng A T1 sử dụng điện thoại của T1 nhắn tin SMS đến điện thoại của Đặng Thị P mua 05 số lô với tổng số 150 điểm x 23.000 đồng/điểm = 3.450.000 đồng.

Ngày 08/6/2023, Hàng A S sử dụng điện thoại của S nhắn tin SMS đến điện thoại của Đặng Thị P mua 04 số lô với tổng số 100 điểm x 23.000 đồng/điểm = 2.300.000 đồng.

Tổng số tiền Giàng A T1 và Hàng A S đánh bạc với Đặng Thị P ngày 08/6/2023 là 5.750.000 đồng, số tiền đánh bạc T1, S đã thanh toán hết cho Đặng Thị P.

Quá trình khám xét nơi ở của bị cáo Đặng Thị P, Cơ quan điều tra còn phát hiện Đặng Thị P có các hành vi:

Tàng trữ 07 gói chất nhựa dẻo, màu nâu có mùi hắc, mục đích để sử dụng. Theo P khai, nguồn gốc do P mua của một người không rõ nhân thân, lai lịch tại huyện N, tỉnh Yên Bái vào khoảng năm 2013.

Tàng trữ 01 bình thủy tinh bên trong có 04 bàn chân động vật, có lông màu đen và móng, mục đích để sử dụng. Theo P khai, nguồn gốc 04 chân động vật trên P mua của một người không rõ nhân thân, lai lịch tại huyện P, tỉnh Lai Châu từ năm 1988.

Tàng trữ 22 mẫu khối chất dẻo màu nâu (theo P khai là cao ngựa thịt do gia đình tự nấu); 04 khối chất dẻo màu đen (theo P khai là mật động vật); 04 mảnh xương gắn liền răng động vật; 02 cục xương đầu gối, theo P khai đây là các bộ phận của động vật, nguồn gốc là do P mua tại nhiều thời điểm và nhiều nơi khác nhau của người không rõ nhân thân, lai lịch.

Tại kết luận giám định số 741, 742/KL-KTHS ngày 09,14/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất nhựa dẻo, khô màu nâu có mùi hắc gửi giám định có tổng khối lượng 19,6 gam là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại kết luận giám định động vật số 1090/STTNSV ngày 12/7/2023 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết

luận: “01 bình thủy tinh bên trong chứa 04 bàn chân động vật, có lông màu đen và móng là 04 chi của loài Cầy mực có tên khoa học *Arctictis binturong*.”

Loài Cầy mực (*Arctictis binturong*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ - CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

Loài Cầy mực (*Arctictis binturong*) có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành theo Nghị định 84/2021/NĐ - CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Loài Cầy mực (*Arctictis binturong*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam.

22 mẫu khối chất dẻo màu nâu và 03 mẫu khối chất màu đen không có cơ sở xác định được thành phần loài; 01 mẫu khối chất màu đen là loài bò có tên khoa học *Bos taurus*; 03 mảnh xương gắn liền răng động vật là của loài Sư tử có tên khoa học *Panthera leo*; 01 mảnh xương gắn liền răng động vật không có cơ sở xác định loài; 02 mẫu phần xương đầu gối là xương loài Sư tử có tên khoa học *Panthera leo*.

Loài Sư tử (*Panthera leo*) có tên trong Phụ lục II, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam.

Loài bò (*Bos taurus*) là động vật thông thường, không có tên trong các Danh mục loài cần bảo tồn”.

Ngày 17/8/2023, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu yêu cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Lai Châu định giá các mảnh xương Sư tử (*Panthera leo*). Ngày 21/8/2023 Hội đồng định giá từ chối định giá vì thuộc trường hợp cấm mua bán trên thị trường.

Tại Công văn số 1397/STTNSV ngày 05/9/2023 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam có ý kiến:

“1. Cơ quan giám định không đủ cơ sở khoa học để xác định 04 chi của loài Cầy mực là của bao nhiêu cá thể.

2. Theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã” và Điều 244 về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” của Bộ luật hình sự do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì chi động vật là sản phẩm của loài động vật”.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về các vấn đề khác của vụ án: Bị cáo Đặng Thị P khai nhận: 07 gói thuốc phiện có tổng khối lượng 19,6 gam; 01 bình thủy tinh bên trong có 04 bàn chân của động vật có lông màu đen và móng mà Cơ quan điều tra thu giữ là của bị cáo mua về mục đích

để sử dụng. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu gold; 01 Ipad màu đen, tên kiểu máy Ipad mini 2 là của bị cáo dùng để đánh bạc. 01 đầu thu camera đã bị hỏng; giấy tờ và sổ sách thu giữ là của bị cáo không còn giá trị sử dụng. 03 thẻ ATM mang tên bị cáo P; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Mesel - tab - 10s; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 3310 vỏ màu xanh đen; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh đen là của bị cáo không liên quan đến hành vi đánh bạc. 22 mẫu khối chất dẻo màu nâu; 04 khối chất dẻo màu đen; 04 mảnh xương gắn liền răng động vật; 02 cục xương đầu gối là các bộ phận của động vật do bị cáo mua tại nhiều thời điểm và nhiều nơi khác nhau mục đích để sử dụng. 01 hồ sơ năng lực và 01 hồ sơ mời thầu là của chồng bị cáo. 01 thẻ ATM là của con trai bị cáo mang tên Trần Ngọc T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Ngọc T, ông Trần Đình Th trình bày: Cơ quan điều tra thu giữ 01 thẻ ATM là của ông T, hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; 01 hồ sơ năng lực và 01 hồ sơ mời thầu là của Doanh nghiệp xây dựng tư nhân TP do ông Th là Giám đốc nên đề nghị trả lại cho ông Th. Những giấy tờ, sổ sách và các tài sản khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ khi khám xét tại gia đình, các ông đều không biết là của ai, mục đích để làm gì và không biết nguồn gốc do đâu mà có. Ngoài ra, ông Th trình bày, đối với 04 khối chất màu đen là mật động vật do là bị cáo P mua, 22 mẫu chất dẻo màu đen là cao ngựa thịt do gia đình tự nấu.

Người làm chứng Hàng A S, Giàng A T1 trong quá trình điều tra trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo Đặng Thị P, ngày 04/9/2023 các ông bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

Người làm chứng Nguyễn Trung Đ trong quá trình điều tra trình bày: Chiều ngày 08/6/2023, Giàng A T1 đưa tiền mặt và nhờ ông chuyển khoản cho bà Đặng Thị P số tiền 3.450.000 đồng, ông đã dùng tài khoản số 36210000383383 chuyển đến số tài khoản 36210000011347 mang tên Đặng Thị P, ông không biết số tiền T1 nhờ ông chuyển cho P là tiền gì.

Đối với hành vi tàng trữ 22 mẫu khối chất dẻo màu nâu; 04 khối chất dẻo màu đen; 04 mảnh xương gắn liền răng động vật; 02 cục xương đầu gối. Kết quả giám định kết luận đều không thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật. Do đó hành vi trên không cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại Điều 244 Bộ luật hình sự.

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã yêu cầu định giá các mảnh xương của loài Sư tử có tên khoa học Panthera leo để xác định trị giá đối với các vật trên. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu đã từ chối định giá vì thuộc trường hợp cấm mua bán trên thị trường. Do đó, không có căn cứ xử lý đối với Đặng Thị P về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã” theo quy định tại Điều 234 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi mua các số lô, số đề của Hàng A S, Giàng A T1 do số tiền dùng để đánh bạc của mỗi người dưới 5.000.000 đồng và S, T1 đều chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hàng A S, Giàng A T1 là có căn cứ.

Ngoài các bị cáo, trong hồ sơ còn có thông tin thể hiện Vũ Thị Th, sinh năm 1976, trú tại bản P, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu và Nguyễn Thị T, sinh năm 1956, trú tại tổ E, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, đây là những hành vi độc lập nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã khởi tố thành vụ án khác nên không đề cập, xử lý trong cùng vụ án này.

Đối với ông Trần Đình Th, ông Trần Ngọc T, kết quả điều tra xác định: Mặc dù sống cùng nhà với Đặng Thị P nhưng đều không biết, không tham gia cùng P trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xử lý.

Về nguồn gốc 19,6 gam thuốc phiện và 04 chi loài Cây mực, theo lời khai của bị cáo Đặng Thị P là mua của những người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo P, không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh nên không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS-P1 ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Đặng Thị P về các tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thị P phạm các tội: "Đánh bạc", "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"; Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thị P từ 08 tháng đến 11 tháng tù về tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thị P từ 01 năm đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thị P từ 01 năm đến 02 năm tù về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Đặng Thị P phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội từ 02 năm 08 tháng đến 04 năm 11 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đặng Thị P.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu gold; 01 Ipad màu đen, tên kiểu máy Ipad mini 2.

Tịch thu tiêu hủy: 05 quyển sổ bìa màu đen; 38 tờ lịch đã được ghi các chữ và số; 02 mảnh giấy vé lô tô; 02 mảnh giấy được cắt ra từ tờ lịch; 03 mảnh giấy màu vàng; 01 túi có vỏ bằng giấy; 21 mảnh giấy có ghi chữ và số; 01 đầu thu camera nhãn hiệu @hua Digital; 14 tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô và cặp số; 01 phong bì Công văn của Công an tỉnh Lai Châu được dán kín các mép, bên trong là: 01 mảnh giấy, 01 mảnh nilon màu đen, 03 mảnh nilon nhiều màu sắc, 02 túi nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh; 01 thùng bìa cát tông, được dán kín các phần có thể mở hộp để niêm phong, bên trong là: 22 gói ký hiệu từ M1 đến M22 có tổng khối lượng là 2096,24 gam và 04 gói ký hiệu từ M23 đến M26 có tổng khối lượng là 738,41 gam; 01 phong bì Công văn do Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam phát hành đã được niêm phong, bên trong có: 22 mẫu khối chất dẻo màu nâu, 04 khối chất màu đen, 04 mẫu mảnh nghi là xương và răng động vật, 02 cục nghi là xương động vật; 01 bình thủy tinh bên trong có 04 bàn chân động vật, có lông màu đen và móng; 01 thẻ ATM mang tên Trần Ngọc T.

Trả lại cho bị cáo Đặng Thị P: 03 thẻ ATM mang tên Đặng Thị P; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Mesel - tab - 10s; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 3310 vỏ màu xanh đen; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh đen.

Trả lại cho ông Trần Đình Th: 01 hồ sơ năng lực doanh nghiệp XDTN TP, bên trong có 113 trang giấy đã ghi chữ và số; 01 hồ sơ mời thầu bên trong có 19 trang giấy đã viết chữ và số.

Truy thu sung quỹ Nhà nước của các bị cáo: Đặng Thị P là 18.020.000 đồng; Nguyễn Thị T là 24.800.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định nêu trên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 21, 22/7/2022 và ngày 08/6/2023, tại khu vực tổ A, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu, Đặng Thị P đã 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước, cụ thể: Đặng Thị P 02 lần đánh bạc với Nguyễn Thị T với tổng số tiền là 37.070.000 đồng, trong đó: Ngày 21/7/2022 đánh bạc với tổng số tiền là 17.730.000 đồng; Ngày 22/7/2022 đánh bạc với tổng số tiền là 19.340.000 đồng; Ngày 08/6/2023, Đặng Thị P 01 lần đánh bạc với Hàng A S và Giàng A T1 với tổng số tiền là 5.750.000 đồng. Như vậy Đặng Thị P phải chịu trách nhiệm hình sự 03 lần đánh bạc với tổng số tiền là 42.820.000 đồng. Nguyễn Thị T phải chịu trách nhiệm hình sự 02 lần đánh bạc với tổng số tiền là 37.070.000 đồng.

Ngoài ra, Đặng Thị P còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 19,6 gam thuốc phiện và 04 chi của loài Cây mục là sản phẩm của loài động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IB, Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo nhận thức được đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Ngoài ra, hành vi của bị cáo Đặng Thị P còn xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Các bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Thị P đủ yếu tố cấu thành các tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý,

hiểm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Đặng Thị P và Nguyễn Thị T đồng phạm với nhau về 02 lần đánh bạc, ngoài ra bị cáo P còn thực hiện 01 lần đánh bạc với Hàng A S và Giàng A T1, do đó các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” đối với tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe cũng như phòng ngừa chung đối với toàn xã hội.

Do đó quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Về vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu gold; 01 Ipad màu đen, tên kiểu máy Ipad mini 2 thu giữ của bị cáo Đặng Thị P. Kết quả điều tra xác định, bị cáo P đã dùng làm công cụ, phương tiện để đánh bạc nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 05 quyển sổ bìa màu đen; 38 tờ lịch đã được ghi các chữ và số; 02 mảnh giấy vé lô tô; 02 mảnh giấy được cắt ra từ tờ lịch; 03 mảnh giấy màu vàng; 01 túi có vỏ bằng giấy; 21 mảnh giấy có ghi chữ và số; 01 đầu thu camera nhãn hiệu @hua Digital; 14 tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô và cặp số; 01 phong bì Công văn của Công an tỉnh Lai Châu được dán kín các mép, bên trong là: 01 mảnh giấy, 01 mảnh nilon màu đen, 03 mảnh nilon nhiều màu sắc, 02 túi nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh; 01 thùng bìa cát tông, được dán kín các phần có thể mở hộp để niêm phong, bên trong là: 22 gói ký hiệu từ M1 đến M22 có tổng khối lượng là 2096,24 gam và 04 gói ký hiệu từ M23 đến M26 có tổng khối lượng là 738,41 gam; 01 phong bì Công văn do Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam phát hành đã được niêm phong, bên trong có: 22 mẫu khối chất dẻo màu nâu, 04 khối chất màu đen, 04 mẫu mảnh nghi là xương và răng động vật, 02 cục nghi là xương động vật; 01 bình thủy tinh bên trong có 04 bàn chân động vật, có lông màu đen và móng; 01 thẻ ATM mang tên Trần Ngọc T. Kết quả điều tra xác định những đồ vật, tài liệu

trên là của bị cáo P, 01 thẻ ATM là của ông T, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng và vật cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với 03 thẻ ATM mang tên Đặng Thị P; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Mesel - tab - 10s; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 3310 vỏ màu xanh đen; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh đen là của bị cáo Đặng Thị P. Kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Đặng Thị P theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với 01 hồ sơ năng lực doanh nghiệp XDTN TP, bên trong có 113 trang giấy đã ghi chữ và số cùng 01 hồ sơ mời thầu bên trong có 19 trang giấy đã viết chữ và số. Kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho ông Trần Đình Th theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với tiền dùng vào đánh bạc, tiền do đánh bạc mà có của các bị cáo: Đặng Thị P là 18.020.000 đồng; Nguyễn Thị T là 24.800.000 đồng cần truy thu sung quỹ Nhà nước theo điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét thấy, cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Thị P với mức phạt 15.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị T với mức phạt 10.000.000 đồng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đặng Thị P theo khoản 5 Điều 249, khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thị P phạm các tội: "Đánh bạc", “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”; Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thị P 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thị P 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thị P 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng

hợp hình phạt chung cho cả ba tội bị cáo Đặng Thị P phải chấp hành là 02 năm 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2023.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự:

3.1. Phạt bị cáo Đặng Thị P 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

3.2. Phạt bị cáo Nguyễn Thị T 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

4. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu gold; 01 Ipad màu đen, tên kiểu máy Ipad mini 2.

4.2. Tịch thu tiêu hủy: 05 quyển sổ bìa màu đen; 38 tờ lịch đã được ghi các chữ và số; 02 mảnh giấy vé lô tô; 02 mảnh giấy được cắt ra từ tờ lịch; 03 mảnh giấy màu vàng; 01 túi có vỏ bằng giấy; 21 mảnh giấy có ghi chữ và số; 01 đầu thu camera nhãn hiệu @hua Digital; 14 tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô và cặp số; 01 phong bì Công văn của Công an tỉnh Lai Châu được dán kín các mép, bên trong là: 01 mảnh giấy, 01 mảnh nilon màu đen, 03 mảnh nilon nhiều màu sắc, 02 túi nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh; 01 thùng bìa cát tông, được dán kín các phần có thể mở hộp để niêm phong, bên trong là: 22 gói ký hiệu từ M1 đến M22 có tổng khối lượng là 2096,24 gam và 04 gói ký hiệu từ M23 đến M26 có tổng khối lượng là 738,41 gam; 01 phong bì Công văn do Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam phát hành đã được niêm phong, bên trong có: 22 mẫu khối chất dẻo màu nâu, 04 khối chất màu đen, 04 mẫu mảnh nghi là xương và răng động vật, 02 cục nghi là xương động vật; 01 bình thủy tinh bên trong có 04 bàn chân động vật, có lông màu đen và móng; 01 thẻ ATM mang tên Trần Ngọc T.

4.3. Trả lại cho bị cáo Đặng Thị P: 03 thẻ ATM mang tên Đặng Thị P; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Mesel - tab - 10s; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 3310 vỏ màu xanh đen; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh đen.

4.4. Trả lại cho ông Trần Đình Th: 01 hồ sơ năng lực doanh nghiệp XDTN TP, bên trong có 113 trang giấy đã ghi chữ và số; 01 hồ sơ mời thầu bên trong có 19 trang giấy đã viết chữ và số.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 35 phút ngày 06/10/2023 giữa Công an tỉnh Lai Châu và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu).

4.5. Truy thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Đặng Thị P số tiền 18.020.000 đồng (Mười tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

4.6. Truy thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 24.800.000 đồng (Hai mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Phương